

Số: 126/KH-THCSHD

Hưng Đạo, ngày 25 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021

Căn cứ công văn số 928/PGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Phòng GD&ĐT V/v Hướng

Căn cứ công văn số 1009/PGD&ĐT ngày 22/9/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH, năm học 2020-2021;

Căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2020-2021 của ngành;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học 2019-2020 và tình hình cụ thể của nhà trường, trường THCS Hưng Đạo xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NĂM HỌC 2019-2020

I. Học sinh

- Tổng số học sinh: 410 học hình

- Số lớp: 11 lớp

1. Kết quả chất lượng 2 mặt giáo dục

** Học lực*

Năm học	Tổng số HS	GIỎI		KHÁ		T.BÌNH		YẾU	
		T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
2019-2020	410	69	16,8	200	48,8	141	34,4		

** Hạnh kiểm*

Năm học	Tổng số HS	TỐT		KHÁ		T. BÌNH		YẾU	
		T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
2019-2020	410	362	88,3	34	8,3	14	3,4		

2. Kết quả tham gia các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi

- Kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa: Cấp thị xã: 7 giải

- Hội khỏe phù đồng:

+ Cấp thị xã: 20 giải

+ Cấp tỉnh: 7 giải

3. Kết quả thi TS lớp 10 THPT

Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % hs dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
87	65	75	47	72.3	31	32	33

Số học sinh có điểm từ ≤ 1 từng môn: Toán: 01; Văn: 0, Tiếng Anh: 0

II. Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi, Thi đua - Khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

1. Cán bộ giáo viên nhân viên

- Tổng số CBGVNV: 26. Trong đó: BGH: 2; GV: 21, nhân viên: 3

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp:

Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại 21 đồng chí;

Đạt mức tốt: là 10 đồng chí (đạt 47,6 %);

Đạt mức khá: là 11 đồng chí (đạt 52,4 %);

- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:

Tổng số Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được đánh giá, xếp loại: 2 đồng chí;

Đạt mức tốt: 1 đồng chí

Đạt mức khá: 1 đồng chí

- Các danh hiệu thi đua các cấp: LĐTT: 25/26; CSTĐ CS: 3; CSTĐ tỉnh: 1

2. Nhà trường

- Danh hiệu thi đua: Tập thể Lao động tiên tiến

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm

Năm học 2019-2020 nhà trường đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ giáo dục và kế hoạch đề ra:

- Các chỉ tiêu về chất lượng 2 mặt giáo dục đề ra cơ bản được hoàn thành. 100% học sinh lớp 9 được công nhận tốt nghiệp THCS. Tỷ lệ học sinh được dự thi và đỗ vào THPT công lập đạt 72.3% (bằng với các năm học trước).

- Đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề nghiệp, say mê trong chuyên môn, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm trong công việc. Nội bộ đoàn kết thống nhất trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Cơ sở vật chất trang thiết bị đảm bảo phục vụ công tác dạy và học, cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện có hiệu quả tốt.

2. Hạn chế, nguyên nhân

- Hạn chế:

+ Chất lượng 2 mặt giáo dục thấp so với năm học trước.

+ Chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đảm bảo với yêu cầu và chỉ tiêu đặt ra.

+ Việc ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực trong giảng của một số giáo viên hiệu quả chưa cao.

- Nguyên nhân

+ Cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ các hoạt động giáo dục chưa thực sự thuận lợi trong tổ chức các hoạt động giáo dục (Các thiết bị ứng dụng CNTT đã cũ, hiệu quả sử dụng thấp; thiết bị đồ dùng dạy học còn thiếu và không đồng bộ)

+ Một bộ phận nhỏ giáo viên tinh thần trách nhiệm chưa cao, chưa tích cực trong công tác tự bồi dưỡng, chưa tích cực tham gia các cuộc thi của ngành. Đội ngũ giáo viên còn trẻ nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

+ Một bộ phận học sinh còn thụ động, chưa có ý thức học tập và rèn luyện, trong khi đó gia đình không quan tâm.

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020-2021

I. Học sinh:

Tổng số 445 học sinh, tổng số lớp là 12. Trong đó:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TB, LS, TNLD, con người mù	Khuyết tật, BTXH	Mồ côi cha hoặc mẹ	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh khó khăn	Ghi chú
6	3	120	51			1	1	2	2	
7	3	108	44			1	2	1	3	
8	3	105	40				5	1	2	
9	3	112	58	1		2	3	4		
Cộng	12	444	193			4	11	8	7	

So với năm học 2019-2020: Số học sinh tăng: 34 học sinh; số lớp tăng: 1 lớp

*** Đánh giá chung về học sinh:**

+ *Thuận lợi:*

Đa số học sinh ngoan, có ý thức tự giác trong thực hiện nội quy trường, lớp. Phần lớn các em có tinh thần thái độ học tập tốt, có ý thức phấn đấu vươn lên.

Nhiều gia đình quan, tâm đầu tư cho học tập của con em mình.

+ *Khó khăn :*

- Học sinh nhà trường cơ bản là con em làm nông nghiệp nên điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do vậy sự quan tâm đến việc học hành của con cái còn phó mặc

cho nhà trường. Những học sinh có lực học còn yếu hoặc đạo đức chưa ngoan thường rơi vào các gia đình ít có điều kiện phối hợp trong công tác giáo dục HS

Một bộ phận học sinh còn thụ động trong học tập trong khi đó CMHS chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập của con em mình, việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh sẽ khó khăn.

- Học sinh còn thiếu kỹ năng ứng xử với các tình huống trong cuộc sống, thiếu tự tin trong giao lưu các hoạt động xã hội.

- Trường có HS khuyết tật, số lượng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn nhiều, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

II. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên, người lao động

1. Số lượng:

Tổng số CBGVNV trong biên chế: 26; Hợp đồng bảo vệ, lao công: 4.

Thiếu 3, trong đó: GV thiếu 2; Nhân viên thiếu: 1

Cụ thể:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ chuyên môn	Thừa	Thiếu
1.1. Ban giám hiệu				
- Hiệu trưởng	1	ĐH: 1		
- Phó hiệu trưởng	1	ĐH: 1		
1.2. Giáo viên:				
- GV Toán	4	ThS: 1; DH: 3		
- GV Lý	1	ĐH: 1		
- GV Văn	3	ĐH: 3		
- GV Sử	1	ĐH: 1		
- GV GDCD	1	ĐH: 1		
- GV Sinh	4	ĐH: 4		
- GV Hóa	1	ĐH: 1		
- GV Tiếng Anh	3	ĐH: 3		
- GV Mỹ	1	ĐH: 1		
- GV Thể dục	1	ĐH: 1		
- GV Địa				1
- GV Công nghệ				1
- GV Tin				
1.3. Tổng phụ trách Đội (GV Nhạc)	1	ĐH: 1		
1.4. Nhân viên				

- Thư viện + TBDH	1	ĐH: 1		1
- Kế toán	1	ĐH: 1		
- Văn thư - Thủ quỹ	1	ĐH: 1		
- Y tế trường học				
- Bảo vệ	2			HĐ
- Lao công	2			HĐ

2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn: 100% CBGVNV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn. Trong đó:

+ Đạt chuẩn ĐH: 25/26 (96,2%);

+ Trên chuẩn (ThS) 1/26 (3,8%)

- Trình độ chính trị: Trung cấp: 2; Sơ cấp: 21

- Trình độ quản lý: Thạc sĩ QLGD: 1; Đại học QLGD: 1; Chứng chỉ QLGD: 1

- Trình độ ngoại ngữ: 25/26 CVGVNV có chứng chỉ trình độ B hoặc C hoặc

B1.

- Trình độ tin học: 100% CBGVNV có chứng chỉ (theo quy đổi) đảm bảo trình độ UDCNTT cơ bản.

3. Cơ cấu tổ chức: Các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường

- *Hội đồng trường*: Gồm 11 thành viên, trong đó:

+ Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng: 01

+ Phó hiệu trưởng: 01

+ Chủ tịch Công đoàn: 01

+ Tổng phụ trách Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 01

+ Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 01

+ Đại diện các tổ chuyên môn: 02

+ Đại diện tổ văn phòng: 01

+ Đại diện chính quyền địa phương: 01

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh: 01

+ Đại diện học sinh: 01

Hội đồng trường chịu trách nhiệm quyết định về phương hướng hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

- *Chi bộ*: Tổng số đảng viên: 23 (chiếm 88,5%). Ban chi ủy gồm 3 đồng chí, trong đó: BGH: 02; Đại diện tổ chuyên môn: 01

Chi bộ Đảng lãnh đạo về mọi mặt đối với nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

- *Công đoàn*: Tổng số công đoàn viên: 26. Ban chấp hành công đoàn gồm 3 thành viên.

Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định.

- *Các tổ*: Nhà trường có 2 tổ chuyên môn, 1 tổ văn phòng. Trong đó:

+ Tổ chuyên môn Khoa học tự nhiên: 12 thành viên

+ Tổ chuyên môn Khoa học xã hội: 12 thành viên

+ Tổ văn phòng: 06 thành viên

- *Đoàn Thanh niên*: Tổng số đoàn viên: 8. BCH chi đoàn gồm 3 đồng chí.

- *Các tổ tư vấn*: Nhà trường thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh gồm 5 thành viên, gồm: Đại diện Ban giám hiệu, giáo viên dạy GDCD, giáo viên dạy sinh, TPT đội và đại diện học sinh.

4. Đánh giá chung về đội ngũ

* *Thuận lợi*: Đội ngũ CBGVNV 100% có trình độ đạt chuẩn, nhiều GV có ý thức trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, nội bộ nhà trường đoàn kết thống nhất trong mọi hoạt động.

* *Khó khăn*:

- Thiếu giáo viên, nhân viên (thiếu so với định biên 2 GV, 1 NV; thiếu do nghỉ thai sản: 3 GV) do đó khó khăn trong phân công chuyên môn. Không có giáo viên chuyên môn Môn Địa lý do đó phải bố trí dạy không đúng chuyên môn.

- Giáo viên trẻ chiếm tỷ lệ cao nên chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy đặc biệt là trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

III. Cơ sở vật chất

1. Phòng học

Gồm 12 phòng học được xây dựng kiên cố. Mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, thiết bị chiếu sáng, quạt mát. 10/12 phòng học được lắp đặt điều hòa đảm bảo điều kiện học tập tốt nhất cho học sinh.

2. Các phòng chức năng, phòng làm việc

- Có 04 phòng học bộ môn được xây dựng kiên cố. Các phòng bộ môn Lý-Công nghệ và Hóa - Sinh có lắp đặt bàn ghế chuyên dùng; Phòng ngoại ngữ có đầy đủ thiết bị học tập; Phòng tin học được trang bị máy tính, tuy nhiên hệ thống máy tính đã cũ, hiệu quả sử dụng không cao.

- Thư viện với đầy đủ tư liệu, sách báo đáp ứng yêu cầu tham khảo của giáo viên và học sinh.

- Khu hiệu bộ: Phòng làm việc của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, phòng đoàn đội, phòng y tế, văn phòng, phòng hội đồng được xây dựng bán kiên cố, đáp ứng nhu cầu phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Các phòng truyền thống, phòng sinh hoạt của tổ chuyên môn được bố trí phù hợp đảm bảo phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Khu giáo dục thể chất: Có sân cỏ nhân tạo, bể bơi, sân thể chất đáp ứng yêu cầu tổ chức hoạt động giáo dục thể chất. Tuy nhiên, chưa có nhà đa năng.

- Các công trình khác: Có đủ các công trình nhà bảo vệ, nhà để xe của giáo viên và học sinh đảm bảo phục vụ hoạt động của nhà trường.

Tuy nhiên diện tích nhà xe của học sinh còn chật hẹp cần được cải tạo mở rộng đảm bảo phục vụ trông giữ xe cho học sinh.

3. Thiết bị đồ dùng dạy học

- Đồ dùng dạy học theo danh mục do Bộ GD&ĐT quy định: Mỗi khối có 1 bộ chưa đầy đủ do thiết bị đã hư hỏng.

- Các trang thiết bị ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Một số lớp học được trang bị máy chiếu và phông chiếu, tuy nhiên do thiết bị đã cũ nên hiệu quả sử dụng thấp. Có 01 phòng học thông minh, tuy nhiên số máy tính bảng còn hoạt động được là rất ít (4 máy) do đó khó khăn trong ứng dụng. 100% các phòng học được lắp đặt đường truyền Internet, có hệ thống camera giám sát.

- Có đầy đủ các trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động NGLL: Hệ thống âm thanh, loa máy,...

4. Cảnh quan nhà trường

Hệ thống cây bóng mát xung quanh sân trường tạo cảnh quan nhà trường xanh, sạch, đẹp, thoáng mát đảm bảo cho học sinh hoạt động và vui chơi.

Tuy nhiên, nền sân chơi đã xuống cấp cần được cải tạo, nâng cấp.

5. Nhà vệ sinh

Công trình nhà vệ sinh của học sinh đã đảm bảo riêng cho học sinh nam, nữ. Tuy nhiên các trang thiết bị đã lắp đặt từ nhiều năm không đảm bảo vệ sinh cần được cải tạo, nâng cấp.

Đánh giá chung về cơ sở vật chất

*** Thuận lợi:**

Cơ sở vật chất, trang thiết bị đã đáp ứng được công tác giáo dục của nhà trường đặc biệt là môi trường học tập trong các phòng học đảm bảo thuận lợi cho học sinh.

Cảnh quan nhà trường thân thiện với hoạt động giáo dục của nhà trường

*** Khó khăn:**

Đồ dùng, thiết bị dạy học đã cũ nhiều, không đồng bộ do đó không đảm bảo về thẩm mỹ và độ chính xác. Thiết bị ứng dụng CNTT đã cũ và hỏng nhiều.

Một số hạng mục công trình đã xuống cấp cần được nâng cấp sửa chữa trong khi nguồn kinh phí của trường không đủ: Nhà vệ sinh cho học sinh, nhà xe của học sinh và sân chơi.

IV. Ban đại diện CMHS

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 5 thành viên được cơ cấu đủ ở các khối lớp, các lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên/lớp. Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động cụ thể đảm bảo có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

V. Chính quyền, các cơ quan đoàn thể của địa phương, các lực lượng xã hội ngoài nhà trường

Phong trào giáo dục của nhà trường nhận được sự quan tâm đúng mức của các cấp ủy đảng, của chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể của phường Hưng Đạo.

Các khu phố luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc quản lý học sinh và thực hiện công tác phổ cập giáo dục

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn luôn quan tâm giúp đỡ về nhân lực và vật lực cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

C. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học;

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục trung học; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh;

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, công nghệ thông tin (CNTT) vào quản lý và dạy học; tăng cường đầu tư hạ tầng CNTT phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường. Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2020-2021 của Phòng GD&ĐT Đông Triều;

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục

STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới (Chương trình GDPT 2018), ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022;

D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

*** Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:**

- Ngày tựu trường: Ngày 03/9/2020.
- Ngày học chính thức (bắt đầu học kỳ I): Từ ngày 07/9/2020; Kết thúc học kỳ I: Ngày 09/01/2021 (Thứ bảy). Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần
- Ngày bắt đầu học kỳ II: Ngày 11/01/2021 (Thứ hai); Kết thúc học kỳ II: Ngày 22/5/2021 (Thứ Bảy). Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần
- Kết thúc năm học: Ngày 29/5/2021 (thứ Bảy).

*** Các nhiệm vụ cụ thể:**

I. Phát triển quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Phát triển quy mô trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

1.1. Quy mô trường lớp

1.1.1. Mục tiêu: Thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2020-2021 đã được phê duyệt

1.1.2. Chỉ tiêu

- Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học, có hộ khẩu thường trú tại phường Hưng Đạo. Tổng số 118 học sinh.
- Quy mô: 12 lớp, gồm: Khối 6: 3 lớp; Khối 7: 3 lớp; Khối 8: 3 lớp; Khối 9: 3 lớp.
- Đảm bảo số học sinh mỗi lớp theo đúng điều lệ trường THCS, không quá 45 học sinh/lớp

1.1.3. Biện pháp

- Nhà trường thực hiện rà soát sĩ số học sinh trên lớp, căn cứ thực tế đề xuất với Phòng GD&ĐT phê duyệt quy mô số lớp (theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 và Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT), Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông (Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT) bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thực hiện công tác điều tra để nắm bắt số lượng học sinh hoàn thành chương trình tiểu học hàng năm, dự báo quy mô phát triển số lớp để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục gắn với các điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng giáo

dục trung học cơ sở; Đề xuất với các cơ quan chuyên có phương án đầu tư CSVC để giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học bộ môn, nhà vệ sinh.

- Chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng, chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 bắt đầu đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo.

1.2. Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học.

1.2.1. Mục tiêu: Đầu tư, quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất thiết bị trường học phục vụ các hoạt động giáo dục của nhà trường.

1.2.2. Chỉ tiêu

- Cơ sở vật chất: Cải tạo nâng cấp công trình nhà vệ sinh cho học sinh; Mở rộng nhà xe học sinh; Tu bổ, sửa chữa công trình khu giáo dục thể chất; sửa chữa CSVC phòng làm việc, phòng học của học sinh.

- Thiết bị dạy học: Mua sắm bổ sung đảm bảo mỗi khối lớp có 1 bộ thiết bị đồ dùng dạy học theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009; Mua sắm bổ sung các trang thiết bị đáp ứng yêu cầu ứng dụng CNTT trong các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng thư viện đạt danh hiệu “Thư viện tiên tiến”

1.2.3. Biện pháp thực hiện:

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học; sửa chữa CSVC nhà trường đảm bảo đáp ứng nhu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường. Sử dụng nguồn ngân sách được cấp để mở rộng nhà xe cho học sinh.

Tham mưu, đề xuất với Phòng GD&ĐT đầu tư cải tạo nâng cấp công trình nhà vệ sinh cho học sinh đảm bảo theo chuẩn.

Tăng cường huy động các nguồn lực để duy trì xây dựng, cải tạo cảnh quan nhà trường đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo qui định; Thực hiện giáo dục lao động đối với học sinh xây để thực hiện tốt công tác vệ sinh trường học; tăng cường trồng cây xanh, trang trí các chậu hoa cây cảnh tạo môi trường sư phạm lành mạnh để thu hút học sinh đến trường, thực sự để thu hút học sinh đến trường.

Thực hiện xã hội hóa, vận động nguồn kinh phí hỗ trợ đầu tư thiết bị điện tử nâng cao điều kiện phục vụ các hoạt động học tập và trải nghiệm của học sinh đạt hiệu quả tốt. Công trình: Biển màn hình LED

- Quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng dạy học:

Ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn kết hợp với nhân viên thiết bị tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, để loại bỏ các thiết bị hư hỏng không dùng được; sắp xếp TBDH khoa học, hợp lý; xây dựng kế hoạch bổ sung mua sắm thêm TBDH. Xây dựng kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục

thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009; Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010 và Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 và đáp ứng kịp thời trong dạy học trực tuyến

Thực hiện chỉ đạo của Sở GDĐT tại công văn số 805/SGDĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên tiến, Công văn số 3456/SGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2018 về việc tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019:

+ Căn cứ công văn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/01/2014 của Sở GDĐT, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn để tổ chức các giờ học thực hành theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; quản lý tốt thiết bị dạy học và phòng học bộ môn, nhất là hoá chất các loại; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

+ Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tích hợp kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học bộ môn trong kế hoạch giáo dục môn học; tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Nhà trường có biện pháp kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng.

+ Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của nhân viên làm công tác thiết bị dạy học. Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của thư viện, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho học sinh sử dụng có hiệu quả tủ sách lớp học, phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong nhà trường.

Căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017 quy định tổ chức hoạt động văn hóa của học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, nhà trường phát huy vai trò của Đội thiếu niên trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường, phát huy vai trò của tủ sách lớp học, tổ chức Ngày hội đọc sách cấp trường.

Căn cứ theo quyết định số 01/2003/QĐ-BGD&ĐT ngày 02 tháng 01 năm 2003 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông, nhà trường xây dựng kế hoạch “Thư viện trường học tiên tiến”. Chỉ đạo nhân viên thư viện thực hiện sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực, bảo đảm tất cả học sinh được sử dụng sách và các tư liệu

trong thư viện. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận thư viện đạt “Thư viện trường học tiên tiến” vào tháng 5 của năm học.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

1.3. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia

1.3.1. Mục tiêu: Xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục đảm bảo các tiêu chí đều đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2 theo thông tư số 18/2018/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT,

2.2. Chỉ tiêu: Tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường trong năm học đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2.

2.3. Biện pháp thực hiện:

- Tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện, thực hiện tốt công tác lưu trữ hồ sơ phục vụ công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài.

- Từng bước đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu về công tác kiểm định chất lượng mức 3 và Chuẩn quốc gia mức độ 2:

- + Tham mưu với phòng GD&ĐT đầu tư xây dựng hoàn thiện các hạng mục công trình của nhà trường đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 2: Cải tạo công trình nhà vệ sinh cho học sinh.

- + Dành nguồn ngân sách để cải tạo các hạng mục CSVC nhà trường: Hạng mục nhà để xe cho học sinh.

- Tiến hành thu thập minh chứng của năm học phục vụ công tác đánh giá trường theo hướng dẫn tại thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia và công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn Quốc gia trường trung học từ năm học 2019-2020. Thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập minh chứng: Lập thư mục để quản lý hồ sơ minh chứng phục vụ đánh giá ngoài

- Bổ sung phương hướng chiến lược phù hợp với tình hình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương và của nhà trường. Thực hiện công tác tự đánh giá hàng năm, thực hiện lưu trữ hồ sơ để phục vụ công tác kiểm định chất lượng giai đoạn tiếp theo.

2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

2.1. Mục tiêu:

Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình hành động của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT về thực hiện phổ cập giáo dục. Củng cố, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2.2 Chỉ tiêu

- Tuyển sinh lớp 6: 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học trong độ tuổi trên địa bàn nhà trường quản lý.

- Tỷ lệ chuyên cần trong toàn trường: 99,8%. Không có học sinh bỏ học.

- Phổ cập giáo dục: Giữ vững PC GDTHCS mức độ 3 và PCGD-XMC mức độ 2.

2.3. Biện pháp thực hiện

- Tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị, tuyên truyền phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; tuyên truyền Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn thông qua các hội nghị toàn thể, đặc biệt là hội nghị CMHS. Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác PCGD, phân công trách nhiệm điều tra, cập nhật thông tin kịp thời đối với học sinh thuộc địa bàn quản lý. Phối hợp với các Mầm non, Tiểu học trên địa bàn phường làm tốt công tác điều tra, thống kê, báo cáo và hoàn thiện hồ sơ phổ cập giáo dục năm 2020 đúng thời gian quy định.

- Tham mưu với địa phương quan tâm củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục của phường. Phân công Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn đồng thời phụ trách công tác PCGD; thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; thường xuyên cập nhật thông tin trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD-XMC và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế. Huy động 100% học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học vào học lớp 6, phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tuyên truyền vận động học sinh trong độ tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đến lớp. Quản lý chặt chẽ sĩ số học sinh hàng ngày, phát hiện kịp thời và có biện pháp cụ thể ngăn chặn hiện tượng học sinh bỏ học, bỏ tiết; tăng cường công tác chủ nhiệm, công tác bảo vệ trường, giám sát chặt chẽ hiện tượng học sinh nghỉ học, thông báo kịp thời cho cha mẹ học sinh phối hợp cùng quản lý. Giao trách nhiệm hỗ trợ, thanh toán học sinh yếu kém cho từng giáo viên bộ môn để chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh..

- Tham mưu với lãnh đạo địa phương, tăng cường các nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; huy động triệt để các đối tượng diện phổ cập giáo dục trung học cơ sở ra lớp; phối hợp tốt với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường nắm chắc tình hình, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng PCGD.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

II. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục

trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, cơ sở giáo dục.

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GD&ĐT về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục thống nhất cả nước và được tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và cơ sở giáo dục: Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, Công văn số 2265/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, Công văn số 2283/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, Công văn số 2286/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021.

1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục

1.1.1. Mục tiêu

Tổ chức thực hiện nghiêm túc theo các văn bản chỉ đạo của ngành về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh bảo đảm yêu cầu thực hiện một chương trình giáo dục thống nhất cả nước và được tổ chức thực hiện linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường.

1.1.2. Chỉ tiêu

- Đối với kế hoạch môn học: 100% các môn học được rà soát dung dạy học đảm bảo theo đúng chỉ đạo của ngành và phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Đối với các môn học: **Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Công nghệ, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân** thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục còn lại thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011, của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017, của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

100% học sinh được học môn tự chọn theo chủ đề giám sát: Ngữ văn, toán hoặc tiếng anh

- Đối với kế hoạch các hoạt động giáo dục: Các hoạt động giáo dục bắt buộc được xây dựng đủ theo số tiết quy định; Các hoạt động giáo dục không bắt buộc được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh.

100% học sinh được học môn tin học là môn học ngoài giờ chính khóa.

- Các hoạt động giáo dục của nhà trường được tổ chức theo đúng khung thời gian quy định của ngành đảm bảo thực hiện đúng, đủ các hoạt động giáo dục bắt buộc và dành thời gian thích hợp thực hiện các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

- Học sinh yếu, kém đối với các khối lớp được tham gia các lớp phụ đạo do nhà trường tổ chức. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Hóa, GDCD, Lịch sử, Vật Lý, Địa lý, Sinh học đối với khối 9.

1.1.3. Biện pháp thực hiện

* Đối với xây dựng kế hoạch giáo dục:

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT về xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Căn cứ điều kiện thực tế, các tổ phân công giáo viên, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học theo từng khối lớp, sau khi đã tinh giản nội dung và sắp xếp theo thời gian thực hiện. Tổ trưởng chủ trì rà soát, tổng hợp báo cáo về bộ phận chuyên môn của nhà trường.

Đối với các bài tự học có hướng dẫn: cần thể hiện rõ nội dung hướng dẫn, phương án kiểm tra, đánh giá sản phẩm tự học của học sinh; thời gian dành cho các nội dung giảm còn khoảng 1 nửa so với trước khi điều chỉnh.

- Hiệu trưởng chủ trì xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục bao gồm: Các hoạt động giáo dục bắt buộc và các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

+ Kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hiệu trưởng phân công cụ thể cho nhóm giáo viên xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục tập thể, kế hoạch hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, kế hoạch hoạt động giáo dục hướng nghiệp, kế hoạch hoạt động trải nghiệm STEM và kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc.

Căn cứ hướng dẫn tại thông tư số 04/2014/TT - BGDDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và nhu cầu của học sinh, điều kiện CSVC về phòng máy của trường, nhà trường tổ chức cho 100% học sinh được tự nguyện tham gia học môn Tin học ngoài giờ chính khóa. Nhà trường hợp đồng với giáo viên có chuyên môn đảm bảo yêu cầu để thực hiện dạy môn Tin học.

+ Kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc: Căn cứ điều kiện cụ thể của nhà trường, kết quả khảo sát nhu cầu học sinh và ý kiến của cha mẹ học sinh, nhà trường XDKH hoạt động giáo dục không bắt buộc (HĐGDKBB).

- Nhà trường chủ trì, các tổ/nhóm chuyên môn rà soát, thống nhất các nội dung kiến thức được tinh giản, bổ sung cập nhật kiến thức mới ở các môn học cụ thể, đồng thời đối chiếu kế hoạch giáo dục các môn học, kế hoạch các hoạt động giáo dục để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo không trùng lặp về thời gian, nội dung giữa các môn học và các hoạt động giáo dục, chủ đề liên môn, bài học STEM, các hoạt động trải nghiệm,...

- Nhà trường tổng hợp kế hoạch giáo dục các môn học, kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường, của các tổ/nhóm chuyên môn để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; Hiệu trưởng quyết định phê duyệt thực hiện trong nhà trường. Trước ngày 27/9/2020 báo cáo về Phòng GD&ĐT Kế hoạch giáo dục nhà trường của đơn vị.

(Có kế hoạch kèm theo)

* Đối với thực hiện kế hoạch giáo dục:

- Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các bài học trong kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014. Mỗi bài học bao gồm các hoạt động cơ bản sau: (1) Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; (2) Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); (3) Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; (4) Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

Thực hiện duyệt Kế hoạch bài dạy theo kế hoạch môn học và kế hoạch giáo dục của trường trên hệ thống <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> trước khi tổ chức hoạt động dạy - học. Chỉ đạo tổ nhóm chuyên môn rà soát, kiểm tra theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên trên hệ thống.

* Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

- Học sinh khuyết tật được tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường phù hợp với năng lực của cá nhân, được tạo điều kiện để rèn luyện bản thân.

- 100% học sinh khuyết tật được quan tâm giáo dục, đánh giá xếp loại phù hợp với khả năng của cá nhân.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn do ngành tổ chức về các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh giáo dục hòa nhập và tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Trên cơ sở các nội dung đã được tập huấn, triển khai thực hiện phù hợp với đặc điểm từng đối tượng học sinh.

- Căn cứ vào thực tế dạng dạng khuyết tật và khả năng của học sinh (1 học sinh khuyết tật trí tuệ, 1 học sinh khuyết tật nghe và trí tuệ, 1 học sinh khuyết tật tâm thần thần kinh, 1 học sinh khuyết tật vận động) giáo viên chủ nhiệm và giáo viên giảng dạy thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính.

Học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá, xếp loại theo các quy định như đối với học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập.

Học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục THCS được đánh giá dựa trên sự nỗ lực, tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này.

- Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, giáo dục học sinh khuyết tật và báo cáo về giáo dục hòa nhập về phòng GD&ĐT theo quy định.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

*** Đối với tổ chức học 2 buổi/ngày, dạy học tự chọn**

- Nhà trường tổ chức thực hiện dạy học tự chọn đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ và CSVC nhà trường: 100% học sinh được học tự chọn trong chương trình chính khóa các chủ đề bám sát thuộc môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh.

- Xây dựng phương án để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục trong 5 ngày/tuần đối với học sinh toàn trường. Học sinh yếu, kém đối với các khối lớp được tham gia các lớp phụ đạo do nhà trường tổ chức. Tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Lý, Hóa, Sinh, GDCD, Lịch sử, Địa lý để tham dự thi học sinh giỏi lớp 9.

- Sắp giáo viên, nhân viên đảm bảo làm việc 8 giờ/ngày, 40 giờ/tuần đúng quy định và được nghỉ 01 ngày (thứ 7) theo Luật công chức, viên chức. Xếp thời khóa biểu linh hoạt đảm bảo thời lượng thực hiện đủ các tiết học, môn học và các hoạt động giáo dục khác theo quy định tại Điều lệ trường THCS và Công văn số

4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2017-2018. Bố trí đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng thực hiện hoạt động phụ đạo học sinh yếu, kém phù hợp với năng lực và năng khiếu của từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực học sinh để nâng chất lượng giáo dục toàn diện. Giáo viên bộ môn xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi đối với từng lớp học theo nhiệm vụ được phân công, chủ động thực hiện phụ đạo học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi trong từng tiết học.

Trên cơ sở học sinh đăng ký tự nguyện và đánh giá năng lực học tập của học sinh, nhà trường thành lập đội tuyển học sinh giỏi các bộ môn văn hóa đối với các bộ môn thi của khối 9, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh luyện tập.

- Căn cứ hướng dẫn về dạy học tự chọn của ngành và điều kiện CSVC, đội ngũ của nhà trường, bố trí môn học tự chọn là môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh. Kế hoạch dạy tự chọn được xây dựng cụ thể, bố trí các tiết dạy tự chọn trên thời khóa biểu chính khóa và thực hiện ghi chép đầy đủ trong sổ ghi đầu bài của lớp.

* Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh hệ 7 năm đối với 100% các lớp.
- Tổ chuyên môn ngoại ngữ tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao năng lực chuyên môn, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, trình độ tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn.

Nhóm chuyên môn tiếng Anh trên cơ sở chương trình GDPT 2006, tiếp tục xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH gắn với việc thực hiện môn tiếng Anh chương trình GDPT 2018 theo thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT: Thực hiện sắp xếp lại nội dung dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, cụ thể các nội dung tích hợp, điều chỉnh nội dung giảng dạy để tránh trùng lặp nội dung giữa các bài, chủ đề, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu, thực hiện theo quy định phê duyệt Kế hoạch như những môn học khác.

Giáo viên thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy đủ 4 kỹ năng: Nghe- Nói- Đọc-Viết, áp dụng các phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh.

Giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học

sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

Tích cực bồi dưỡng đội ngũ thông qua hoạt động giao lưu, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học trong tổ. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ.

Tổ chuyên môn xây dựng và tổ hoạt động ngoại khóa giao lưu tiếng Anh tạo sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục nhằm tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cho học sinh;

- Nhà trường dành nguồn kinh phí phù hợp để bổ sung học liệu, tài liệu, phần mềm dạy và học ngoại ngữ và các trang thiết bị cần thiết phù hợp với điều kiện đã có của nhà trường, đảm bảo phục vụ hiệu quả đổi mới toàn diện công tác dạy và học ngoại ngữ. Giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giảng dạy, các bài học đã có trong phần mềm học tập của phòng bộ môn ngoại ngữ phải được sử dụng tối đa.

- Về thực hiện đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Anh của học sinh: Tiếp tục thực hiện việc đổi mới kiểm tra và đánh giá học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ có đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo 4 mức độ nhận thức (nhận biết 30%; thông hiểu 40%; Vận dụng thấp 20%; Vận dụng cao 10%).

1.2. Tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn

1.2.1. Mục tiêu:

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai... Thực hiện rà soát, làm rõ nội dung, địa chỉ, mức độ lồng ghép, tích hợp các nội dung trong Kế hoạch dạy học các môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục; thống nhất và tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp:

1.2.2. Chỉ tiêu

100% học sinh được giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; được giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục phòng, chống tham nhũng; giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

1.2.3. Biện pháp thực hiện:

- Giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:

Bằng cách lồng ghép, tích hợp trong các hoạt động giáo dục chính khoá, ngoại khoá theo đặc trưng của môn học trên cơ sở không làm thay đổi mục tiêu và nội dung của môn học, bài học, hoạt động giáo dục, nhà trường tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các em học sinh về thực hiện chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với nhiệm vụ của học sinh trong nhà trường, đảm bảo tích hợp một cách tự nhiên, lô-gic, không gây quá tải, tạo nên sự gắn bó nhuần nhuyễn giữa nội dung học tập và sự vận dụng linh hoạt vào thực tiễn.

Lựa chọn các câu truyện, bài học về tấm gương của Bác để tích hợp giáo dục trong giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt chuyên đề, lồng ghép trong tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp và trong giảng dạy một số môn học như: Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân; Mỹ thuật, Âm nhạc.

- Giáo dục đạo đức, lối sống:

Thực hiện nghiêm túc các nội dung giáo dục đạo đức, lối sống trong bộ môn Giáo dục công dân. Tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018. Thực hiện dạy học tích hợp giáo dục đạo đức phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục. Các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên của nhà trường chủ động dạy học tích hợp giáo dục đạo đức theo tinh thần vận dụng sáng tạo và phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh. Các tổ chuyên môn rà soát, đối chiếu, điều chỉnh nội dung, địa chỉ tích hợp giáo dục đạo đức trong bộ tài liệu với mục tiêu và nội dung chương trình môn học để xây dựng kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn; thống nhất và tuân thủ các nguyên tắc trong dạy học tích hợp giáo dục đạo đức, trong đó chú trọng việc lựa chọn nội dung tích hợp đạo đức, định lượng mức độ, thời gian tích hợp đảm bảo tính chất giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, sự phát triển của học sinh, xã hội và thời đại; tích hợp giáo dục đạo đức gắn với thực tiễn cuộc sống, các vấn đề xã hội tại địa phương; lồng ghép nội dung Lịch sử Đảng bộ địa

phương phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học:

Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Thực hiện phong trào “Góp một cuốn sách để được đọc nhiều cuốn sách”. Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày sách Việt Nam” vào tháng 4/2021 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương.

Phát huy hiệu quả tủ sách lớp học: Tổ chức phong trào đọc sách tại lớp và thi giới thiệu cuốn sách hay trong tủ sách lớp học để. Mỗi học sinh đọc sách đều ghi cảm nhận về cuốn sách trong sổ theo dõi bạn đọc.

- Giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai:

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở và Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai từ năm 2018. Tăng cường các nội dung liên hệ thực tiễn vấn đề bảo vệ môi trường tại địa phương nơi học sinh đang sinh sống, học tập, giúp các em nâng cao nhận thức và có những việc làm cụ thể góp phần bảo vệ môi trường. Học sinh được thực hành các nhiệm vụ lao động, trực nhật, trồng và chăm sóc cây, tham gia các hoạt động “Ngày chủ nhật xanh”... qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Tiếp tục thực hiện phong trào “Nói không với rác thải nhựa”, tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần thông qua tích hợp, lồng ghép vào các hoạt động giáo dục và tổ chức thực hiện tại nhà trường.

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh của nhà trường. Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội; lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam; hoạt động trong vùng biển Việt Nam; phát triển kinh tế biển; quản lý và bảo vệ biển, đảo. Khai thác nguồn tư liệu, thông tin trên website <http://vasi.gov.vn> (Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam); <http://dangcongsan.vn/bien-dao-viet-nam.html>;

<http://dangcongsan.vn/luat-bien-viet-nam.html> (Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam); <http://biengioilanhtho.gov.vn> (Ủy ban Biên giới quốc gia), nhằm làm cho cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia. Khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

- Giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội.

Thực hiện tích hợp giáo dục nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong dạy học các môn 4 môn Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí.

Nguyên tắc: Lồng ghép các nội dung tích hợp vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp với nội dung bài học. Việc tích hợp làm cho bài học sinh động, gần với thực tế hơn và không làm quá tải bài học.

Phương pháp dạy của các bài tích hợp phải góp phần phát huy tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập.

Kiểm tra đánh giá dạy học tích hợp được lồng ghép trong kiểm tra đánh giá của môn học, cần chú ý kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề về tích hợp trong học tập và thực tiễn cuộc sống.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Trong giảng dạy các bộ môn văn hóa, giáo viên thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa.

Quan tâm đến các Di sản văn hóa trên địa bàn thị xã Đông Triều, các di sản tỉnh Quảng Ninh được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt. Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập tại thực địa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo tại các Di sản văn hóa được công nhận là Di tích quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều và các khu di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng cấp Quốc gia, cấp tỉnh của thị xã Đông Triều.

Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học, bằng các hình thức cụ thể, thiết thực lồng ghép nội dung về giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kỹ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

Xây dựng chương trình trải nghiệm lịch sử văn hóa địa phương cho học sinh, xây dựng trường học Hạnh phúc nhằm từng bước xây môi trường học đường an toàn, lành mạnh, vui tươi để học sinh được phát huy hết tiềm năng các nhân dạng tính cách đặc trưng mang bản sắc văn hóa, từng bước tiếp cận nền giáo dục tiên tiến các nước trong khu vực và trên thế giới qua ứng dụng CNTT; chỉ đạo giáo viên khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS - Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ <https://lichsu.dongtrieu.edu.vn>.

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa

Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm nhằm tạo tâm lý vui tươi, phấn khởi cho học sinh. Thành lập CLB Stem với sự tham gia của học sinh ở tất cả các khối lớp.

Học sinh khối 6,7 được tự nguyện tham gia hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT.

Ngay khi tổ chức cho học sinh tự trường, cùng với các hoạt động ổn định cơ cấu tổ chức lớp, GVCN tổ chức cho học sinh học tập các nội quy trường lớp. Đối với học sinh lớp 6, GVCN các lớp phối hợp với giáo viên bộ môn thông tin tới học sinh lớp 6 về nội dung, chương trình học tập bậc THCS, phương pháp học tập, cách thức đánh giá, xếp loại học sinh THCS giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường. Thông qua các hoạt động thực hiện chủ điểm tháng, các giờ sinh hoạt đầu tuần tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày khai giảng, lễ tri ân, lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca để duy trì hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

Căn cứ chủ điểm của tháng, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động NGLL tạo cơ hội cho học sinh được tham gia các hoạt động rèn kỹ năng sống. Tổ chức các hoạt động nhân các ngày lễ lớn: Kỷ niệm ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Thành lập Đội 15/5, ngày Sinh nhật Bác 19/5...

Đối với hoạt động trải nghiệm: Căn cứ chủ điểm hoạt động NGLL và tình hình thực tế, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể về nội dung trải nghiệm, địa chỉ trải nghiệm gắn với hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, giáo dục đạo đức học sinh. Tuyên truyền tới Cha mẹ học sinh tạo sự đồng thuận, tự nguyện hỗ trợ và phối hợp tổ chức cho học sinh tham gia. Kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm được xây dựng trên cơ sở thống nhất về chủ trương, hình thức tổ chức giữa lãnh đạo nhà trường, giáo viên, cha mẹ học sinh và sự tham gia hoàn toàn tự nguyện của học

sinh, tạo điều kiện để 100% học sinh của nhà trường được tham gia các hoạt động trải nghiệm.

- Về tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống:

Tuyên truyền, giáo dục cách phòng chống tai nạn thương tích đối với học sinh: Phòng chống ngã, phòng chống tai nạn giao thông, phòng chống đánh nhau, bạo lực trong trường học, phòng chống bỏng, điện giật, phòng chống ngộ độc, phòng chống đuối nước.

Xây dựng kế hoạch phối hợp với công ty Cổ phần Đầu tư và phát triển giáo dục Maxx Việt Nam tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa cho học sinh theo thông tư 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1336/QĐ-SGD&ĐT ngày 08/8/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh trên cơ sở nhu cầu tự nguyện tham gia của học sinh có sự đồng ý của Cha mẹ học sinh. *(Có KH cụ thể để thực hiện)*

Thành lập Ban tư vấn tâm lý cho học sinh gồm đại diện Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm các lớp, tổng phụ trách đội và các GV có kinh nghiệm trong công tác tư vấn học đường. Xây dựng quy chế hoạt động tạo điều kiện cho học sinh chia sẻ tâm tư, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong cuộc sống, trong đó luôn đảm bảo bí mật thông tin cá nhân học sinh.

1.3. Công tác giáo dục thể chất

1.3.1 Mục tiêu: Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về công tác giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao trường học. Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức.

1.3.2. Chỉ tiêu

100% học sinh được tham gia các hoạt động GDTC trong nhà trường phù hợp với năng lực và nhu cầu của cá nhân.

Thành lập đội tuyển điền kinh, tham dự cấp thị xã đạt 3 giải.

1.3.3. Biện pháp thực hiện:

Thực hiện triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGD&ĐT ngày 10/5/2017, của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016, của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Triển khai thực hiện Thông báo số 158/TB-BGD&ĐT ngày 04/3/2019, của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tại Hội nghị “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành giáo dục”.

Tổ chức cho học sinh thực hiện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ theo quy định để chống mệt mỏi. Triển khai thêm các bài võ cổ truyền và dân vũ để đưa vào bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ. Triển khai các bài thể dục

nâng cao sức khỏe để phòng chống dịch bệnh. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học;

Giáo viên dạy thể dục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao cho học sinh.

Thành lập đội tuyển điền kinh và tổ chức bồi dưỡng thể lực, kỹ năng cho học sinh để tham dự giải điền kinh cấp thị xã.

Nhà trường tăng cường đầu tư CSVC đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất trong nhà trường. Cử giáo viên làm công tác GDTC và thể thao trường học tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường, tổ chức cho học sinh tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đồng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện.

1.4. Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19

1.4.1. Mục tiêu

Nhằm chủ động ứng phó có hiệu quả nhất góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ, giáo viên, người lao động, học sinh trong nhà trường.

1.4.2. Chỉ tiêu

100% CBGVNV, học sinh và cha mẹ học sinh được truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

100% CBGVNV, học sinh trong nhà trường được theo dõi, giám sát về sức khỏe.

Nhà trường đảm bảo vệ sinh môi trường, nguồn lực và cơ sở vật chất sẵn sàng đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong các nhà trường.

1.4.3. Biện pháp

- Thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng kế hoạch cụ thể về phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo các văn bản hướng dẫn và khuyến cáo của cơ quan chức năng, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền và tập huấn cho CBGVNV về quy trình phòng chống dịch bệnh và giao nhiệm vụ cụ thể cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên nhà trường quy trình phòng, chống dịch bệnh để thực hiện và hướng dẫn học sinh thực hiện theo đúng quy trình phòng, chống dịch bệnh được cơ quan Y tế hướng dẫn.

- Thực hiện nghiêm các biện pháp đảm bảo an toàn trường học trong phòng chống dịch bệnh Covid-19 khi học sinh đi học: Thực hiện đeo khẩu trang, kiểm tra thân nhiệt, rửa tay thường xuyên, vệ sinh lớp học sạch sẽ.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc quản lý, chăm sóc và phòng chống dịch Covid-19 cho học sinh trong.

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị y tế theo quy định để đáp ứng kịp thời với các tình huống về dịch bệnh trong các nhà trường: Khẩu trang, nước sát khuẩn, nhiệt

kế. Bổ sung các điều kiện đảm bảo phục vụ học sinh rửa tay sát khuẩn khi tham gia các hoạt động tại nhà trường...

- Thường xuyên cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh Covid-19 tại địa chỉ chính thống để triển khai thực hiện theo các văn bản chỉ đạo của cơ quan chức năng.

(Có KH cụ thể)

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

2.1. Mục tiêu:

Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.

2.2. Chỉ tiêu

100% các môn học được dạy bằng các phương pháp, hình thức tổ chức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng phương pháp và hình thức dạy học:

+ Chuyên đề cấp trường: “Sử dụng hiệu quả thiết bị đồ dùng dạy học trong đổi mới phương pháp giảng dạy”

+ Chuyên đề cấp tổ: Mỗi tổ 2 chuyên đề/năm

Tổ KHXH: “Sử dụng kỹ thuật dạy học phát huy năng lực học sinh” và “Phát huy năng lực tự học của học sinh qua tiết ôn tập”

Tổ KHTN:

+ Chuyên đề Cụm: Nâng cao chất lượng dạy các bài học Stem

100% học sinh được tham gia học bơi hè miễn phí, được hướng dẫn các biện pháp phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích. Tỷ lệ học sinh biết bơi đạt trên 80%

2.3. Biện pháp thực hiện

- Thực hiện dạy phân hóa đối tượng học sinh, chú trọng việc xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học (*Mở đầu (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học; Vận dụng- Tiếp nối*) với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học,

ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu, hạ tầng CNTT, hệ thống trang thiết bị trong PHTM, lớp học thông minh, phòng học đa năng... phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh. Giáo viên tích cực vận dụng các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

- Trong thiết kế và thực hiện bài dạy, cùng với việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, giáo viên cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình. Tăng cường ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức tổ chức dạy học và đổi mới phương pháp dạy học góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động giáo dục. Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới.

- Tuyên truyền tới học sinh và CMHS, tạo điều kiện cho các em tham gia học bơi miễn phí tại bể bơi của trường. Hướng dẫn học sinh các biện pháp phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích thông qua các buổi học.

- Các tổ chuyên môn xây dựng KH và tổ chức chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, lựa chọn thực hiện đối với các bộ môn. Nhà trường tổ chức chuyên đề cấp trường, dự kiến tháng 01/2021.

- Phối hợp với các trường trong Cụm II thực hiện chuyên đề: Lựa chọn chủ đề và dạy các bài học STEM, thời gian thực hiện từ tháng 12/2020 đến hết tháng 3/2021.

3. *Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá*

3.1. *Mục tiêu:*

Đánh giá đúng thực trạng đề định hướng điều chỉnh hoạt động của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập.

Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

Đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành; sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông trong đánh giá môn tiếng anh.

3.2. *Chỉ tiêu*

100% các môn học thực hiện đánh giá đảm bảo thực chất, khách quan, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh theo hướng dẫn đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT (*Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT*)

Bài kiểm tra giữa kỳ thực hiện đề chung trong toàn khối và tổ chức theo lịch chung của toàn trường.

3.3. *Giải pháp thực hiện*

- Căn cứ vào kết quả năm học của học sinh, kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2020 - 2021 của nhà trường (Tỉ lệ đỗ THPT công lập là 72%) , các tổ chuyên môn, Giáo viên dạy các môn thi tuyển sinh cần chú trọng chú trọng bồi dưỡng phương pháp học tập cho học sinh ngay từ các lớp đầu cấp, dạy kết hợp với ôn tập cho học sinh ngay từ đầu năm học để các em có kiến thức tổng hợp đáp ứng yêu cầu thi tuyển sinh THPT. Làm tốt hơn nữa công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh

giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kì, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: Bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập. Đối với bài kiểm tra trên giấy thực hiện đề chung trong toàn khối và tổ chức theo lịch chung của toàn trường.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy: Đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận câu hỏi cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, thời gian phù hợp với yêu cầu của từng bộ môn.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá đảm bảo việc kiểm tra, đánh giá theo thực chất, có ý nghĩa thực tế và trên tinh thần tôn trọng học sinh, đánh giá theo sự tiến bộ, có tác động thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh.

4. Nâng cao chất lượng dạy học qua internet

4.1. *Mục tiêu:* Bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ và chuẩn bị đủ các điều kiện để thực hiện dạy học qua internet.

4.2. *Chỉ tiêu:* 100% GV có đủ năng lực để dạy học qua internet. Phát triển năng lực tự học của học sinh và nâng cao kỹ năng tổ chức dạy học qua Internet của giáo viên.

Bố trí CSVC của nhà trường đảm bảo tổ chức dạy học qua internet.

4.3. Giải pháp thực hiện

- Thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT và các hướng dẫn khác của Sở GDĐT, phòng GD&ĐT

- Giáo viên xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: Đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực

hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

- Hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

5. *Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường*

5.1. *Mục tiêu:* Triển khai giáo dục STEM bảo đảm chất lượng, hiệu quả không hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh. Không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích triển khai giáo dục STEM làm tiêu chí để xét thi đua đối với giáo viên.

5.2. *Chỉ tiêu:*

Lựa chọn nhóm môn, xây dựng bài học STEM đảm bảo mỗi khối lớp được học tối thiểu 01 bài học STEM/năm;

100% học sinh được tự nguyện tham gia các hoạt động trải nghiệm STEM trong kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc của nhà trường với thời lượng 18 tiết/năm.

100% học sinh được tự nguyện tham gia hoạt động trải nghiệm gắn với giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục không bắt buộc của nhà trường.

5.3. *Giải pháp thực hiện*

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học và Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Dành nguồn kinh phí thích hợp để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc của nhà trường, huy động các nguồn lực phù hợp để tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục không bắt buộc của nhà trường.

Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng, năng lực thực hiện giáo dục STEM. Khuyến khích, động viên, khen thưởng tạo động lực để giáo viên phát huy khả năng sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, không giao chỉ tiêu, không lấy thành tích triển khai giáo dục STEM làm tiêu chí để xét thi đua đối với giáo viên.

(Có kế hoạch kèm theo)

6. *Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp*

6.1. *Mục tiêu:*

Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông cho toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường.

6.2. *Chỉ tiêu:*

- 100% học sinh lớp 9 được tham gia học các chủ đề về GDHN, được tuyên truyền định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo nội dung Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025” ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức cho 100% HS khối 8,9 của trường được tham gia trải nghiệm thực tế tại các cơ sở sản xuất, các ngành nghề đặc trưng của địa phương.

- Phần đầu tỉ lệ học sinh lớp 9 tham gia học nghề sau tốt nghiệp THCS: 5%

6.3. Biện pháp thực hiện:

Trên cơ sở chương trình Giáo dục hướng nghiệp do Bộ GD&ĐT ban hành, nhà trường xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học Hướng nghiệp theo hướng sắp xếp lại nội dung dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, xây dựng các chủ đề, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ, lạc hậu để thực hiện trong nhà trường.

Các chủ đề giáo dục hướng nghiệp đối với lớp 9 được xây dựng thành 3 hoạt động, mỗi hoạt động gồm 3 chủ đề, được tổ chức chung cho toàn khối 9.

Tiếp tục triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018, của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS theo Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019, của Bộ GDĐT, trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp:

(1) Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS;

(2) Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên của thị xã, các trường dạy nghề trong và ngoài thị xã tổ chức các buổi tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh THCS nhằm nâng cao hiệu quả của việc phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS;

(3) Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong giáo dục phổ thông;

(4) Huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

(5) Tăng cường quản lý đối với hoạt động giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

- Thông qua các giờ học hướng nghiệp, hoạt động ngoại khóa tuyên truyền tới học sinh và CMHS nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Phối hợp với các cơ sở dạy nghề của địa

phương tuyên truyền tới CMHS và học sinh định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

Tăng cường hình thức trải nghiệm thực tế trong giáo dục hướng nghiệp cho học sinh. Phối hợp với các tổ chức ngành nghề của địa phương và CMHS tổ chức cho HS trải nghiệm tại các cơ sở sản xuất, các ngành nghề đặc trưng của địa phương.

- Đối với hoạt động giáo dục nghề phổ thông: Phối hợp với trung tâm giáo dục thường xuyên của thị xã giới thiệu và tổ chức cho học sinh lớp 8,9 đăng ký tham gia học nghề trên tinh thần tự nguyện. theo công văn số 2721/SGDDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 10 năm 2016, của Sở GDĐT về việc thực hiện hoạt động giáo dục nghề phổ thông cho học sinh trung học từ năm học 2016-2017.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

7. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Đội trong nhà trường

7.1. Mục tiêu

Phát huy vai trò hoạt động công tác Đoàn, Đội trong việc giáo dục học sinh thực hiện nề nếp, kỷ cương trường học; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh;

12.2. Chỉ tiêu

- Danh hiệu thi đua của Đội: Liên đội vững mạnh xuất sắc cấp thị xã.

Hình thức khen thưởng: Hội đồng đội thị xã tặng giấy khen

- 50% học sinh đủ tuổi được xét kết nạp Đoàn nhân dịp 26.3

12.3. Biện pháp thực hiện:

- Nhà trường chỉ đạo tổ chức Đại hội Liên đội kiện toàn Ban chỉ huy Liên đội, xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cụ thể, tập trung vào các hoạt động duy trì nề nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh: Tuyên truyền thực hiện các quy định về ATGT với mô hình “Cổng trường xanh, sạch, đẹp, an toàn”; thực hiện phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt”; thực hiện phong trào thi đua theo chủ điểm từng tháng gắn với thi đua thực hiện “5 điều Bác Hồ dạy”; thực hiện phong trào xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực; đa dạng hóa các hình thức sinh hoạt giờ chào cờ theo hướng lồng ghép tổ chức chuyên đề, tọa đàm để tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình công tác Đội căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của Ngành, của Đoàn TNCSHCM thị xã.

- Tạo điều kiện cho TPT Đội tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác Đội trong trường học, tham dự thi TPT Đội giỏi cấp thị xã.

- Mỗi GVCN là một phụ trách đội, phối hợp với Tổng phụ trách hướng dẫn Ban chỉ huy chi đội xây dựng kế hoạch hoạt động của chi đội góp phần giáo dục việc thực hiện nề nếp của mỗi đội viên. Giới thiệu đội viên đủ tiêu chuẩn về tuổi, có thành tích xuất sắc để Đoàn bồi dưỡng, kết nạp vào Đoàn.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt Đội giáo dục theo chủ đề, chủ điểm vào những ngày lễ lớn:

+ Liên Đội lên kế hoạch hàng tháng cụ thể; tham mưu kịp thời kế hoạch tổ chức hoạt động để nhà trường có hướng đầu tư phù hợp.

+ Phối hợp với GVCN xây dựng nề nếp tự quản; đổi mới nội dung sinh hoạt giờ chào cờ đầu tuần, duy trì nề nếp thể dục giữa giờ.

+ Nâng cao ý thức trong toàn trường về việc xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn. Thực hiện “Tiếng trống sạch trường” vào tiết 2 sau thể dục giữa giờ trong các buổi học.

+ Tổ chức tuyên truyền, phát thanh măng non, tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống cho học sinh: Phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước; Phòng chống dịch bệnh; Thực hiện ATGT; Gương người tốt, việc tốt...

- Tổ chức cho học sinh tham gia tốt cuộc thi viết thư quốc tế UPU.

8. Tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

8.1. Mục tiêu: Tạo cơ hội và điều kiện để toàn thể CBGVNV và học sinh nhà trường được học tập, bồi dưỡng thường xuyên, từ đó nâng cao ý thức tự học, học một cách tự giác.

8.2. Chỉ tiêu:

100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”. Nhà trường giữ vững danh hiệu “Đơn vị học tập”

8.3. Biện pháp thực hiện:

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 16/7/2013, của UBND huyện Đông Triều (nay là thị xã) triển khai đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”. Tuyên truyền tới toàn thể CNGVNV và học sinh nhà trường về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương. Tuyên truyền để CBGVNV và học sinh nhà trường tích cực tham gia các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” theo hướng thiết thực, hiệu quả, nhằm phát triển mạnh hơn nữa phong trào học tập suốt đời trong cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” trong nhà trường, xây dựng giữ vững danh hiệu “Đơn vị học tập” thông qua việc xây dựng phong trào học tập của CB, GV, NV và học sinh và xây dựng điều kiện học tập.

Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng phường Hưng Đạo tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” đồng thời xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động thiết thực gắn với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Duy trì phong trào đọc sách trong học sinh, thực hiện phong trào “Góp một cuốn sách để được đọc nhiều cuốn sách” và phát huy hiệu quả tủ sách lớp học. Xây

dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày sách Việt Nam” vào tháng 4/2021 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương.

III. Tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với GDTrH

1. *Mục tiêu:* Thực hiện đảm bảo theo đúng văn bản chỉ đạo của ngành.

2. *Chỉ tiêu:* Tham gia đầy đủ các chương trình tập huấn về triển khai chương trình GDPT 2018 khi được điều động. Xây dựng CSVC nhà trường từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018

3. *Biện pháp thực hiện:*

- *Chuẩn bị tài liệu giáo dục địa phương:* Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019, về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT và Thông tư quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương của Bộ GDĐT, khai thác có hiệu quả nguồn học liệu về giáo dục lịch sử, địa lý địa phương trên hệ thống <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>; tích cực tham gia chương trình tập huấn về tài liệu giáo dục địa phương lớp 6.

- *Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa:* Tổ chức cho CBGVNV nghiên cứu Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020, quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông để đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, lớp 7 theo quy định. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số...

- *Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông*

+ Tạo điều kiện cho CBGV tham gia đầy đủ chương trình tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020. Cử giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng GD&ĐT cử đi hoặc do Phòng GD&ĐT tổ chức. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng đại trà; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường.

+ Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát nội bộ để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn.

+ Tổ chức rà soát rà soát, đánh giá năng lực GV tiếng Anh và tạo điều kiện để GV tiếng Anh bồi dưỡng năng lực theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại địa phương, cơ sở giáo dục. Hoàn thành rà soát bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm và năng lực giáo viên tiếng Anh, báo cáo về Phòng GDĐT trước ngày 25/11/2020.

+ Phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn tổ chức tập huấn cho giáo viên về sách giáo khoa mới, trước hết là sách giáo khoa lớp 6, bảo đảm 100% giáo viên dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

+ Rà soát đội ngũ CBGV, xây dựng kế hoạch đề xuất tuyển dụng viên chức ở các bộ môn còn thiếu, đặc biệt là giáo viên Tin học; xây dựng đội ngũ nhà giáo theo hướng chuẩn hoá, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đáp ứng các yêu cầu về vị trí việc làm trong đơn vị; xây dựng kế hoạch cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, chú trọng công tác phát triển Đảng đối với những quần chúng ưu tú; bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (CBGV-NV) đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thăng hạng viên chức của CQGV-NV.

+ Hoạt động của tổ chuyên môn: Phối hợp với các trường trong Cụm II tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn. Năm học 2020-2021, thực hiện chuyên đề: Lựa chọn chủ đề và dạy các bài học STEM, thời gian thực hiện từ tháng 12/2020 đến hết tháng 3/2021.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề của các tổ chuyên môn trong nhà trường. Mỗi tổ chuyên môn tổ thực hiện ít nhất 02 chuyên đề bồi dưỡng đội ngũ Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề. Nhà trường xây dựng giáo viên cốt cán các bộ môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

+ **Đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp:**

Phát huy tối đa vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, hình thành và phát triển phẩm chất, nhân cách cho học sinh.

Nhà trường xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ công tác chủ nhiệm phù hợp với chỉ đạo của ngành về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, năng lực cho học sinh, phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và từng khối lớp; Tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên nhà trường những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp; Xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng.

Giáo viên chủ nhiệm lớp: Chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất của giáo viên chủ nhiệm lớp; Lập kế hoạch công tác chủ nhiệm phải: xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lý, giáo dục học sinh; cụ thể hoá mục tiêu thành các nhiệm vụ phải thực hiện; xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác

định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng các kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học; Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các giờ sinh hoạt lớp; Giải quyết tình huống sư phạm trong công tác chủ nhiệm theo hướng "Kỷ luật tích cực" nhằm thúc đẩy học sinh phấn đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

IV. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

1.1. Mục tiêu

Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra của nhà trường và cấp trên căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường

1.2. Chỉ tiêu

100% CBGVNV nhà trường tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục của nhà trường theo đúng kế hoạch đã được phê duyệt.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn,
- Các hoạt động giáo dục có sự điều chỉnh đều được phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện.

1.3. Biện pháp

- Triển khai KH giáo dục của nhà trường tới toàn thể CBGVNV để tổ chức thực hiện.
- Xây dựng các KH kiểm tra, giám sát của nhà trường theo đúng KH giáo dục đã xây dựng.
- Định kỳ tổ chức rà soát, thực hiện điều chỉnh bổ sung kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

2.1. Yêu cầu

Bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo nâng cao nhận thức chính trị và chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

2.2. Chỉ tiêu

- 100% CBGV được học tập bồi dưỡng về nhận thức chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và thực hiện tốt công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng thường xuyên, 2 giáo viên được học tập nâng cao trình độ chính trị lên Trung cấp.
- 100% giáo viên được tạo điều kiện để học tập nâng cao khả năng tin học, ngoại ngữ, bồi dưỡng hạng chức danh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu quy định Hạng chức danh nghề nghiệp, được tạo điều kiện để nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn.
- 100% giáo viên có đủ điều kiện đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở.

- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp:
 - + Hiệu trưởng: Mức tốt: 01 (100)%
 - + Phó hiệu trưởng: Mức tốt: 01 (100)%
 - + Giáo viên: Mức tốt: 12/21(57,1%); Mức khá: 8/21(38,1%); Mức đạt: 1/21(4,8%)

- Xếp loại viên chức:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 14/26 (53,8%)

- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 12/26 (46,2%)

- Đề xuất phê duyệt quy hoạch cán bộ quản lý đối với chức danh Hiệu trưởng (1 đ/c), chức danh phó hiệu trưởng (3 đ/c). Quy hoạch các chức vụ Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn (mỗi vị trí tối thiểu 01 đ/c)

2.3. Biện pháp thực hiện:

- Tạo điều kiện để CBGVNV tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Phòng GD&ĐT cử đi hoặc do Phòng GD&ĐT tổ chức để bồi dưỡng về CT GDPT 2018, về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; về xây dựng nội dung giáo dục địa phương. Tổ chức triển khai các nội dung đã được tập huấn vào công tác quản lý, công tác dạy và học trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ. Bố trí, sắp xếp, phân công giáo viên hợp lý để phù hợp với năng lực sở trường của từng người.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ căn cứ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ, phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống. Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2020-2021 theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, từ đó chỉ đạo mỗi CBGV căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân cụ thể. Cuối năm học các tổ chuyên môn thực hiện việc nghiệm thu kết quả của giáo viên, nhà trường tổng hợp báo cáo về phòng GD&ĐT. Đẩy mạnh phong trào tự bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên thông qua việc dự giờ, thăm lớp, nghiên cứu tài liệu.

- Tạo điều kiện để giáo viên dạy tiếng Anh tham gia bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng việc triển khai đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân. Phân công nhiệm vụ cho giáo viên phù hợp với năng lực và sở trường để giáo viên có cơ hội phát triển.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên đề, thông qua dự giờ thăm lớp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)

- Tuyên truyền, tạo điều kiện và động viên giáo viên tích cực tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp cơ sở. Tổ chức cho giáo viên đăng ký từ đầu năm học, các tổ chuyên môn theo dõi và giúp đỡ đối với những giáo viên mới đăng ký

năm đầu. Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. Tạo môi trường làm việc thân thiện để xây dựng tập thể đoàn kết, đồng cảm, thống nhất để mỗi thành viên luôn được chia sẻ, lắng nghe tháo gỡ khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện quy trình đề xuất phê duyệt quy hoạch cán bộ quản lý theo đúng hướng dẫn. Tạo điều kiện để các đồng chí trong diện quy hoạch học tập, bồi dưỡng nâng cao tình độ đáp ứng yêu cầu đối với vị trí quy hoạch.

Xây dựng đội ngũ giáo viên nguồn với các vị trí tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

3. Quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn

3.1. Yêu cầu

Quản lý hoạt động của tổ chuyên môn theo đúng quy định tại điều lệ trường học và quy định tại Công văn số 2435/SGDĐT- GDTrH ngày 18/9/2018, về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và Công văn số 2281/SGDĐT GDTrH ngày 31/8/2020, về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021

3.2. Chỉ tiêu

100% các tổ chuyên môn có đầy đủ kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ của tổ theo quy định tại điều lệ trường học.

100% các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học.

Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn thực hiện 2 lần/tháng.

3.3. Giải pháp

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, các tổ chuyên môn triển khai Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó phải đảm bảo các nhiệm vụ trọng tâm:

+ Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ/nhóm chuyên môn.

+ Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, các hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh của tổ, nhóm chuyên môn theo quy định.

+ Triển khai thực hiện các phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá gắn với đặc thù từng môn học trong Chương trình giáo dục cấp học.

+ Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách của tổ/nhóm chuyên môn, của giáo viên.

+ Tham gia tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp trung học và các quy định khác hiện hành

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn: Căn cứ vào nhiệm vụ của tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch giáo dục của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động ngay từ đầu mỗi năm học. Trong quá trình thực hiện có thể cập nhật, điều chỉnh, bổ sung hằng tháng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường.

- Sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn: Hình thức sinh hoạt gồm: sinh hoạt thường xuyên và sinh hoạt theo chủ đề.

+ *Sinh hoạt chuyên môn thường xuyên*: Để có biện pháp điều chỉnh, bổ sung kịp thời việc thực hiện kế hoạch hoạt động tổ/nhóm chuyên môn.

Nội dung sinh hoạt gồm: Quản lý kế hoạch giáo dục môn học; Quản lý phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học; Quản lý việc kiểm tra, đánh giá học sinh; Thực hiện công tác bồi dưỡng.

+ Sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề: Có thể lựa chọn một trong các nội dung: Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học; Xây dựng và triển khai chủ đề dạy học; Thảo luận nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá; Thảo luận trao đổi về sáng kiến kinh nghiệm và kết quả nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của giáo viên và cán bộ quản lý; Tổ chức giao lưu, tìm hiểu thực tế dạy học tại các nhà trường; Tổ chức các buổi sinh hoạt tập thể về các chủ đề liên quan tới chuyên môn, nghiệp vụ.

4. Quản lý hồ sơ sổ sách

4.1. Yêu cầu

Hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà trường đảm bảo theo đúng quy định tại điều lệ trường học và các văn bản chỉ đạo của ngành

4.2. Chỉ tiêu

- Số lượng hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà:

+ Đối với nhà trường: 14 loại

+ Đối với tổ chuyên môn: 2 loại

+ Đối với giáo viên: 4 loại

- Hồ sơ điện tử được sử dụng thay cho các loại hồ sơ giấy:

+ Đối với nhà trường: Sổ đăng bộ; Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học); Học bạ học sinh; Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến; Sổ theo dõi phổ cập; Hồ sơ quản lý nhân sự

+ Đối với tổ chuyên môn: Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn (Khi có trên hệ thống SMAS)

+ Đối với giáo viên: Kế hoạch bài dạy (giáo án); Sổ theo dõi và đánh giá học sinh; Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).

- 100% hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục trong nhà được quản lý lưu trữ theo đúng quy định.

4.3. Giải pháp

- Căn cứ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 985/SGDĐT ngày 24/4/2020, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc bổ sung thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn số 472/PGD&ĐT ngày 12 tháng 5 năm 2020, của Phòng GD&ĐT thị xã về việc thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường từ học kỳ II năm học 2019 - 2020, các công văn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT về chấn chỉnh, quy định các loại hồ sơ, sổ sách đã ban hành, nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể hướng dẫn CBGVNV thực hiện đúng các quy định về quản lý hồ sơ sổ sách.

- Tổ chức tập huấn hướng dẫn công tác quản lý, ghi chép và sử dụng các loại hồ sơ, phân công trách nhiệm quản lý, ghi chép hồ sơ của nhà trường đảm bảo đúng quy định.

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khóa biểu, quản lý thư viện trường học.

- Thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

5. Nghiên cứu, ứng KH&CN trong nhà trường; ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học

5.1. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên thấy rõ vai trò quan trọng trong việc ứng dụng CNTT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và dạy học trong nhà trường.

5.2. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

- 100% CB, GV, NV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.

- CBGVNV và học sinh sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT

5.3. Biện pháp thực hiện

- Nhà trường xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến

nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao.

Giáo viên dạy học khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học của từng bộ môn, phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực (tham khảo các phần mềm: kahoot.it, quizizz.com, classdojo.com, MS Teams, Onenote, Forms, Sway, Google drive, Google dành cho giáo dục tại edu.google.com, ...).

Tích cực tham gia xây dựng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số của từng môn học và các nguồn tài nguyên trên mạng (tham khảo truongtructuyen.edu.vn, elearning.moet.edu.vn, giaoduc.itrithuc.vn, lv.quangninh.edu.vn, toanthpt.vn,....).

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lý nhà trường (<http://qlth.quangninh.edu.vn>), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn.... Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

- Tích cực tuyên truyền hướng dẫn CBGV-NV, học sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT mức độ 3 trở lên; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường CQG và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

6. Công tác kiểm tra nội bộ, công khai hóa, tiếp dân; xây dựng nội quy, quy chế trong đơn vị; công tác xây dựng Đảng, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; công tác phối hợp với Ban đại diện CMHS

6.1. Mục tiêu

Tăng cường nền nếp, kỷ cương; nâng cao hiệu quả quản lý nhà trường.

6.2. Chỉ tiêu

- Các nội dung kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo, viên chức, người lao động; kiểm tra hoạt động của các tổ chuyên môn, các bộ phận thư viện, thiết bị, tài chính, văn thư được thực hiện tối thiểu 01 lần/năm học.

- Các nội dung công khai hóa theo hướng dẫn tại TT 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/ 2017 của Bộ GD đảm bảo đúng về trình tự nội dung, thời điểm, hình thức công khai.

- Nhà trường xây dựng và ban hành: Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường; Quy chế làm việc; Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường theo đúng các văn bản hướng dẫn.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định dạy thêm, học thêm.

- Kết nạp mới: Từ 1-2 đảng viên.
- Xây dựng quy chế phối hợp với tổ chức công đoàn trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và tổ chức thực hiện phong trào thi đua.
- Kiện toàn Ban đại diện CMHS nhà trường và xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS theo đúng điều lệ.

6.3. Biện pháp

- Xây dựng kiểm tra nội bộ trường học theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, công khai kế hoạch kiểm tra ngay từ đầu năm học để mọi cá nhân chủ động trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện kiểm tra thường xuyên để duy trì nề nếp, kỷ cương tròn nhà trường. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện).*

- Xây dựng kế hoạch thực hiện công khai hóa các nội dung theo đúng hướng dẫn tại thông tư Thông tư hướng dẫn số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD. *Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn về thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường, điều lệ trường học và quy tắc ứng xử trong nhà trường của các cấp, nhà trường tổ chức cho CBGCVN thảo luận để thống nhất ban hành thực hiện trong nhà trường. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để kịp thời chấn chỉnh những sai sót, lệch lạc trong thực hiện của đội ngũ.

- Chú trọng phát triển đảng viên trong đội ngũ giáo viên trẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn vững vàng. Giao cho các tổ chuyên môn thường xuyên giúp đỡ, lựa chọn trong số cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường những nhân tố tích cực để giới thiệu bồi dưỡng giúp đỡ và kết nạp vào đảng.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Triển khai quy định về dạy thêm, học thêm; thống nhất mức thu kinh phí dạy thêm, học thêm tới toàn thể CBGVNV, học sinh và CMHS nhà trường. Tổ chức cho học sinh đăng ký học thêm tại nhà trường trên tinh thần tự nguyện và được sự đồng ý của CMHS. Thực hiện việc quản lý và tổ chức dạy thêm, học thêm tại nhà trường. Tổ chức cho CBGVNV nhà trường ký cam kết không dạy thêm trái quy định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời khi có dấu hiệu vi phạm. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện).*

- Căn cứ quy chế phối hợp công tác giữa Bộ GD&ĐT và Công đoàn giáo dục Việt nam, ban hành kèm theo Quyết định số 3406/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/8/2013, nhà trường và công đoàn xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ và phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Căn cứ thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT, nhà trường phối hợp với CMHS xây dựng quy chế phối hợp trong thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Giám sát việc thực hiện kế hoạch hoạt động của

CMHS đảm bảo đúng điều lệ. Phối hợp với CMHS thực hiện giữ gìn an ninh trật tự trong nhà trường, phòng chống các tệ nạn xã hội.

7. Thực hiện nhiệm vụ tài chính, xã hội hóa; quản lý tài sản

7.1. Mục tiêu

Sử dụng có hiệu quả tài sản, tài chính góp phần thực hiện hiện tiết kiệm chống lãng phí

7.2. Chỉ tiêu

- 100% các chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Tiết kiệm chi thường xuyên dành nguồn kinh phí chi thu nhập tăng thêm năm 2020 cho CBGVNV với mức tối thiểu 2.000.000đ/người (Xếp loại A).

- Các khoản thi, chi trong nhà trường, hồ sơ quản lý tài chính, tài sản đảm bảo theo đúng các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện công xã hội hóa kinh phí đầu tư thiết bị điện tử nâng cao điều kiện phục vụ các hoạt động học tập và trải nghiệm của học sinh đạt hiệu quả tốt. Công trình: Biển màn hình LED

7.1. Biện pháp

- Căn cứ ngân sách được giao và tình hình thực tế, nhà trường lập kế hoạch và sử dụng một cách hợp lý. Tiết kiệm chi, sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí, dành kinh phí đầu tư CSVC và hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo nguyên tắc tài chính và công khai dân chủ.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc công khai tài chính, đặc biệt là phần kinh phí từ các nguồn thu khác: Nguồn thu học phí; nguồn thu xã hội hóa; các nguồn thu thỏa thuận.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông

8.1. Mục tiêu

Công tác truyền thông đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác.

8.2. Chỉ tiêu

Các các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường được thông tin kịp thời, chính xác tới xã hội

8.3. Biện pháp thực hiện

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương để kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GD&ĐT về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018, các kết quả đạt được về giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học; xây dựng kế hoạch truyền thông,

- Mọi CBGVNV và học sinh của nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường, của ngành, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới CT GDPT, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Phân công Lãnh đạo nhà trường chịu trách nhiệm duyệt các nội dung trước khi đăng tải lên trang website của trường để đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác.

- Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu quốc hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với GDTrH; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với GDTrH để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

9. Xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường

9.1 Mục tiêu:

Xây dựng môi trường văn hóa trong trường học nhằm tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

9.2. Chỉ tiêu

100% CBGVNV và học sinh nhà trường thực hiện tốt các nội dung trong Quy tắc ứng xử của nhà trường.

Trường đạt danh hiệu "Cơ quan văn hóa".

9.3. Biện pháp thực hiện:

Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành công đoàn căn cứ Kế hoạch số 824/KH PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT và quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của UBND Tỉnh Quảng Ninh V/v ban hành bộ quy tắc ứng xử trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện. Tuyên truyền tới toàn thể CBGVNV và học sinh nêu cao tinh thần, ý thức tự giác thực hiện các quy định trong quy tắc ứng xử góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường. *(Có quy tắc cụ thể để thực hiện)*

V. Thực hiện chế độ báo cáo và công tác thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu:

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, đúng đủ nội dung để nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, minh bạch, có vai trò thúc đẩy phong trào "Quản lý tốt - Dạy tốt - Học tốt", hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất.

2. Chỉ tiêu:

- Các nội dung công việc được báo cáo đúng thời gian, đủ nội dung, chính xác về thông tin.

- Thi đua, khen thưởng:

* Cá nhân:

+ Đăng ký giáo viên dạy giỏi các cấp:

Cấp trường: 18 đ/c

Cấp thị xã: 15 đ/c

+ Đăng ký danh hiệu thi đua:

Lao động tiên tiến: 26 (100%)

Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 07 đ/c

Chiến sĩ thi đua cấp Tỉnh: 0 đ/c

+ Đăng ký khen thưởng

UBND Tỉnh tặng bằng khen: 01 đ/c

Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 01 đ/c

UBND thị xã tặng giấy khen: 04 đ/c

* Tập thể:

+ Đăng ký Danh hiệu thi đua: Trường đạt Tập thể Lao động xuất sắc

+ Đăng ký Khen thưởng: UBND thị xã tặng giấy khen.

3. Biện pháp

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho thành viên Ban giám hiệu, nhân viên nhà trường tiếp nhận và xử lý văn bản. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về tính chính xác, thời gian báo cáo của đơn vị. Thời gian báo cáo sơ kết học kỳ I trước ngày 15/01/2021, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 05/6/2021. Các báo cáo khác thực hiện theo yêu cầu đảm bảo đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thông tin báo cáo đối với cá nhân trong quy chế làm việc của nhà trường. Cá nhân nộp báo cáo chậm, thông tin không chính xác làm ảnh hưởng đến tổng hợp chung của nhà trường thì cá nhân đó phải chịu trách nhiệm giải trình các nội dung liên quan đến báo cáo. Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo được tính là một tiêu chí để đánh giá xếp loại thi đua.

- Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục (có hiệu lực từ ngày 01/10/2020) và hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng, xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích.

Trong công tác thi đua, khen thưởng đối với học sinh, thực hiện theo nguyên tắc vì sự tiến bộ của học sinh; tăng cường các biện pháp "kỷ luật tích cực" để rèn luyện tinh thần kỷ luật, ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường, thầy, cô, bạn bè và cộng đồng. Bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời việc khen thưởng học sinh, tạo cảm hứng và động lực thi đua, phấn đấu trong học sinh và lan tỏa trong cộng đồng.

Tổ chức triển khai thi giáo viên dạy giỏi tại các nhà trường, lựa chọn giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi, Tổng phụ trách Đội giỏi cấp thị xã. Tuyên truyền, tạo điều kiện và động viên giáo viên tích cực tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Tổ chức cho giáo viên đăng ký từ đầu năm học, các tổ chuyên môn theo dõi và giúp đỡ đối với những giáo viên mới đăng ký năm đầu. Động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi. *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*

VI. Chỉ tiêu giáo dục

+ Hai mặt giáo dục:

Loại/ mặt GD	Hạnh kiểm	Học lực
Tốt (giỏi)	88,5 %	17,0 %
Khá	9,5 %	49,5 %
Trung bình	2,0 %	32,2 %
Yếu	0%	1,3%

+ Học sinh giỏi các môn văn hóa:

Cấp thị xã: 10 HS; Cấp tỉnh: 3 HS;

+ Lên lớp thẳng: 98,7%; Lên lớp sau thi lại: 99,5%

+ Tốt nghiệp THCS: 100%

+ Tỷ lệ tuyển sinh vào THPT công lập: Từ 70% trở lên.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

1.1. Hiệu trưởng

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể CBGVNV nhà trường. Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong Ban giám hiệu để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các bộ phận của nhà trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện chế độ báo cáo và điều chỉnh kịp thời các giải pháp thực hiện đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

1.2. Phó hiệu trưởng

Căn cứ nhiệm vụ được phân công, xây dựng cụ thể các kế hoạch về công việc, triển khai thực hiện đảm bảo đạt kết quả theo kế hoạch đề ra.

2. Tổ chuyên môn

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, tổ chức thảo luận để xây dựng kế hoạch công tác năm, tháng của tổ. Kế hoạch của các tổ cần xác định cụ thể các hoạt động triển khai, thời gian thực hiện, trách nhiệm thực hiện.

- Tổ chức triển khai và kiểm tra giám sát việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên trong tổ đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; Tổ chức phong trào thi đua trong tổ, nhận xét đánh giá tổ viên đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo.

3. Tổ văn phòng

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ đảm bảo cụ thể theo nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Chủ động trong công tác tham mưu với Ban giám hiệu đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động của nhà trường.

4. Công Đoàn

- Phối hợp với nhà trường trong việc tạo điều kiện để cán bộ giáo viên trong nhà trường có môi trường làm việc thuận lợi.

- Phối hợp tốt với chuyên môn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành.

- Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

- Phối hợp với nhà trường trong việc phát động và tổ chức thực hiện các phong trào thi đua có hiệu quả

5. Tổng phụ trách Đội

- Xây dựng kế hoạch công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong phạm vi nhà trường. Phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh, đội viên.

- Tổ chức chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của Ngành Giáo dục và Đào tạo và theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

6. Giáo viên

- Xây dựng kế hoạch giảng dạy của cá nhân phù hợp với nhiệm vụ được phân công đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm các quy chế chuyên môn, nội quy, quy định làm việc của nhà trường và các văn bản chỉ đạo của ngành.

- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh.

7. Giáo viên chủ nhiệm lớp

- Căn cứ kế hoạch của nhà trường, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đặc điểm của lớp và các chỉ tiêu của nhà trường trong năm học.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

8. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của nhà trường, đề nghị các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các bộ phận của nhà trường và toàn thể các thành viên căn cứ chức năng nhiệm vụ để xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc cần báo cáo về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, các TV nhà trường (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Thắm

Phụ lục

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG

Tháng	Nhiệm vụ trọng tâm	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
T.9 2020	- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới và tổ chức khai giảng năm học 2020- 2021. - Thực hiện tựu trường đối với HS ngày 03/9, thực hiện các giải pháp duy trì sĩ số học sinh. - Tổ chức cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè 2020 - Triển khai các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, chỉ đạo về chuyên môn và các hoạt động giáo dục. - Cử CB, GV tham gia các lớp tập huấn theo chỉ đạo của Phòng GD - Xây dựng và duyệt kế hoạch học năm học 2020-2021 và các khoản thu chi ngoài ngân sách của nhà trường. - Các bộ phận xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn và kế hoạch các hoạt động	Tuần 1 Theo lịch của PGD Tuần 2,3 Theo lịch của PGD Tuần 3,4 Tuần 1	

	giáo dục toàn diện của nhà trường. - Thành lập đội tuyển học sinh giỏi và tổ chức ôn luyện. - Tiếp tục củng cố CSVG: Rà soát mua bổ sung trang TBĐH, bố trí sắp xếp hợp lý các khu vực làm việc. - Chỉ đạo thực hiện PCGD và hoàn thiện hồ sơ đăng bộ - Triển khai giáo dục ATGT; Tổ chức các hoạt động NGLL giáo dục truyền thống nhà trường. Chỉ đạo tổ chức ĐH liên đội. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Covid-19 - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường	Cả tháng Tuần 4 Tuần 3,4 Cả tháng Tuần 3	
T.10 2020	- Tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động cấp tổ, cấp trường theo hướng dẫn của PGD - Tổ chức các hoạt động trong Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời theo chỉ đạo của PGD. - Cử CB, GV tham gia các lớp tập huấn theo lịch của PGD. - Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng có hiệu quả các thiết bị dạy học. - Kiểm tra toàn diện theo KH kiểm tra nội bộ - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho HS - Chỉ đạo tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho HS, giáo dục thực hiện ATGT... - Tổ chức các HĐNGLL theo chủ điểm tháng, hoạt động chào mừng ngày phụ nữ Việt nam. - Phát động đợt thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam từ 1/10 đến 20/11. - Kiểm tra toàn diện GV, KT TBĐH	Theo lịch của PGD Tuần 1 Theo lịch CĐ của PGD Cả tháng Tuần 4 Cả tháng Tuần 4 Tuần 3,4 Cả tháng Tuần 4 Tuần 4	

	- Tổ chức thi KHKT cấp trường dành cho học sinh trung học - Duyệt KQ PCGD - Tổ chức HĐ trải nghiệm Stem		
T.11 2020	- Tổ chức thực hiện giáo dục cho HS truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. Tiếp tục công tác giáo dục thực hiện ATGT. - Kiểm tra việc thực hiện ra đề kiểm tra, đánh giá và cho điểm của GV đối với HS. - Tổ chức hội giảng chào mừng 20/11. Hội thi GV dạy giỏi cấp trường - Tổ chức các HĐ ngoại khóa chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 và sơ kết thi đua chào mừng ngày 20/11. - Kiểm tra toàn diện theo KH kiểm tra nội bộ - Kiểm tra toàn diện giáo viên theo KT kiểm tra nội bộ. Kiểm tra hoạt động của tổ chuyên môn. - Chỉ đạo các tổ chuyên môn kiểm tra sử dụng trang thiết bị ĐDDH đối với giáo viên. - Tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp trường - Tham gia Cuộc thi KHKT cấp thị xã dành cho HS trung học.	Cả tháng Tuần 3,4 Tuần 3 Tuần 3 Cả tháng Tuần 4 Tuần 4 Theo lịch của PGD	
T.12 2020	- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia phòng chống HIV/AIDS. - Tổ chức các HĐ chào mừng ngày 22/12, giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” - Tổ chức cho học sinh tham dự thi chọn học sinh giỏi các bộ môn văn hóa cấp thị xã; Tạo điều kiện cho các học sinh đủ điều kiện ôn luyện đội tuyển cấp tỉnh theo lịch của PGD. - Các tổ chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập và tổ chức ôn tập học kỳ I năm học 2020-2021.	Tuần 1 Tuần 3 Theo lịch của PGD	

	- Tổ chức thực hiện kiểm tra học kỳ I (theo lịch của PGD) - Giáo viên tổng hợp và báo cáo kết quả điểm KT, kết quả 2 mặt giáo dục kỳ I về CM và nộp báo cáo về Phòng GD quy định. - Tổ chức chuyên đề cấp trường - Tiếp tục kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học; Tổ chuyên môn; Kiểm tra toàn diện giáo viên theo KT kiểm tra nội bộ. - Tổ chức họp cha mẹ học sinh toàn trường - Tổ chức HĐ trải nghiệm Stem	Theo lịch của PGD Cả tháng Tuần 4 Tuần 4	
T.01 2021	- Tổ chức sơ kết học kỳ I, nộp BC về PGD. Thực hiện chương trình HK II từ ngày 11/01/2021 - Tổ chức các HĐ “Mừng Đảng, mừng xuân”. - Bộ phận chuyên môn kiểm tra việc thực hiện đánh giá, cho điểm, việc chấm, chữa bài của giáo viên đối với học sinh. - Phối hợp với các trường trong cụm tổ chức chuyên đề chuyên môn - Kiểm tra toàn diện giáo viên theo KT kiểm tra nội bộ. Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm; KT tổ CM, công tác đội. - Tổ chức cho HS tham gia ôn đội tuyển HSG cấp Tỉnh - Tổ chức cho GV tham dự thi GVCN giỏi cấp thị xã.	Tuần 1 PGD Tuần 3 Tuần 3 Theo lịch của PGD	
T.02 2021	- Tiếp tục tổ chức các hoạt động theo chủ điểm tháng: "Mừng Đảng, mừng xuân" - Tạo điều kiện cho học sinh ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh. - Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP DH và các nhiệm vụ trọng tâm của chuyên môn trong HKII. - Tổ chức chuyên đề cấp trường	Cả tháng Theo lịch của PGD Cả tháng Tuần 1,2 Cả tháng	

	- Kiểm tra toàn diện giáo viên theo KT kiểm tra nội bộ; KT hành chính, KT tổ CM		
T. 3 2021	- Tiếp tục công tác giáo dục đạo đức pháp luật cho HS quan tâm đến thực hiện ATGT. Giáo dục truyền thống của Đoàn - Tổ chức cho học sinh tham gia dự thi HS giỏi các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh - Tổ chức các HĐ NGLL chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/3. Tổ chức HKPD cấp trường. - Kiểm tra toàn diện 9 GV. Chỉ đạo các tổ chuyên môn kiểm tra dự giờ, kiểm tra sử dụng trang thiết bị ĐDDH. Kiểm tra thực hiện công tác y tế, công tác thư viện. - Tổ chức cho TPT tham dự thi TPT giỏi cấp TX. - Tổ chức bình chọn GVCN giỏi cấp trường.	Cả tháng Theo lịch chung Tuần 1,3 Cả tháng Theo lịch của PGD Tuần 3	
T. 4 2021	- Tổ chức tuyên truyền giáo dục truyền thống quê hương gắn với kỷ niệm 30/4 - Chỉ đạo dạy kết hợp với ôn, trao đổi nội dung các bài dạy ôn tập. Rà soát việc thực hiện chương trình đối với tất cả các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình - Chỉ đạo GV kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh yếu đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chưa có tiến bộ trong học tập. - Tổ chức "Ngày hội đọc sách" cấp trường - Kiểm tra toàn diện theo KH kiểm tra nội bộ; KT công tác thư viện. - Tổ chức cho TPT tham dự thi TPT giỏi cấp TX	Tuần 4 Tuần 2,3 Tuần 3,4 Tuần 3 Cả tháng Theo lịch của PGD	
T. 5	- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý sĩ số học sinh, chống tư tưởng rã đám cuối năm học. Tăng cường giáo dục thực hiện ATGT - Thực hiện tổ chức kiểm tra học kỳ II theo lịch thống nhất của phòng. Tổ chức chấm	Tuần 1,2,3	

2021	bài kiểm tra, lên điểm và báo cáo kết quả kiểm tra, hai mặt giáo dục về phòng. - Tổ chức các HĐ tổng kết năm học, xét duyệt đề nghị công nhận các danh hiệu TĐ - Tổ chức đánh giá và báo cáo kết quả BDTX, kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp. Đánh giá viên chức cuối năm học. - Lập danh sách giới thiệu GV đi làm nhiệm vụ coi thi tốt nghiệp THPT, DS hội đồng tuyển sinh lớp 6 theo lịch của PGD. - Lập hồ sơ đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS và duyệt kết quả tốt nghiệp THCS năm học 2020-2021 với Phòng GD&ĐT. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè tại địa phương - Họp CMHS toàn trường - Tổ chức tổng kết năm học	Theo lịch của PGD Tuần 3,4 Tuần 3,4 Theo lịch của PGD Tuần 3	
T. 6,7,8 2021	- Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 và duyệt kết quả năm học 2021-2022 với PGD. - Hoàn thiện hồ sơ cho HS đăng ký dự thi tuyển sinh THPT năm học 2021-2022 - Tham gia coi thi tốt nghiệp THPT; coi, chấm thi tuyển sinh THPT theo điều động của ngành. - Thực hiện kế hoạch dạy bơi cho học sinh tại Bể bơi cho em trong nhà trường. - Cử GV tham gia tập huấn chương trình lớp 6 theo Chương trình GDPT mới - Thực hiện chế độ nghỉ hè tháng 6,7. - Tham gia chương trình bồi dưỡng chuyên môn hè 2021.	Tháng 6 Tuần 1,2-T.6 Theo lịch của PGD 2 tháng Theo lịch của PGD	